

Số: 345 /CV-MIE-TCKT
V/v giải trình chênh lệch số liệu BCTC
trước và sau kiểm toán

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Báo cáo tài chính Mẹ và Hợp nhất Quý 4 năm 2017 của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP đã công bố thông tin;

Căn cứ Báo cáo tài chính Mẹ và Hợp nhất năm 2017 đã kiểm toán của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP;

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP (MIE) giải trình chênh lệch trên 5% giữa số liệu Báo cáo tài chính đã kiểm toán và số liệu Báo cáo Quý 4 giai đoạn từ 20/01/2017 đến 31/12/2017 và thay đổi số liệu so sánh trên báo cáo tài chính như sau:

I. Chênh lệch trên 5% giữa số liệu Báo cáo tài chính đã kiểm toán và số liệu Báo cáo Quý 4 giai đoạn từ 20/01/2017 đến 31/12/2017

1. Số liệu báo cáo Công ty Mẹ

Đvt: đồng

| Chỉ tiêu năm 2017 | Báo cáo Quý 4 năm 2017 | Báo cáo kiểm toán năm 2017 | Chênh lệch | |
|--|------------------------|----------------------------|-----------------|-------------|
| | | | +/- | % |
| | [1] | [2] | [3]=[1]-[2] | [4]=[3]/[1] |
| Doanh thu hoạt động tài chính (1) | 5.650.171.876 | 5.147.535.431 | 502.636.445 | 9% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp (2) | 23.505.085.426 | 25.757.912.575 | - 2.252.827.149 | -10% |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (3) | 4.145.360.972 | 2.753.063.741 | 1.392.297.231 | 34% |

Giải trình như sau:

(1) Doanh thu hoạt động tài chính giảm 502.636.445 đồng tương đương 9% chủ yếu là giá trị loại trừ đối với cổ tức (lợi nhuận) được chia năm 2016 (đã ghi nhận tăng giá trị các khoản đầu tư của công ty Mẹ vào các công ty cổ phần tại thời điểm đăng ký kinh doanh lần đầu 20/01/2017) được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ 2017 (hạch toán sau ngày 20/01/2017) số tiền 355.867.500 đồng.

(2) Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 2.252.827.149 đồng tương đương 10% do MIE thực hiện trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định.

(3) Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giảm 1.392.297.231 đồng tương đương 34% chủ yếu do các nguyên nhân đã trình bày trên.

2. Số liệu báo cáo Hợp nhất

| Chỉ tiêu năm 2017 | Báo cáo Quý 4 năm 2017 | Báo cáo kiểm toán năm 2017 | Chênh lệch | |
|---------------------------------------|------------------------|----------------------------|-----------------|-------------|
| | | | +/- | % |
| | [1] | [2] | [3]=[1]-[2] | [4]=[3]/[1] |
| Lợi nhuận gộp (1) | 74.252.649.429 | 62.968.584.415 | -11.284.065.014 | -15% |
| Lợi nhuận khác (2) | -576.141.268 | -3.244.193.348 | -2.668.052.080 | -463% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp (3) | 142.991.339.864 | 132.932.146.015 | -10.059.193.849 | -7% |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (4) | 9.147.344.922 | 3.067.883.766 | -6.079.461.156 | -66% |

Giải trình như sau:

(1) Lợi nhuận gộp giảm 11.284.065.014 đồng tương đương 15% chủ yếu do công ty con của Tổng công ty là Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội hạch toán bổ sung chi phí lương và chi phí khấu hao dẫn đến giá vốn hàng bán tăng 11.650.615.671 đồng.

(2) Lợi nhuận khác giảm 2.668.052.080 đồng tương đương 463% chủ yếu do công ty con của Tổng công ty là Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật hạch toán bổ sung tiền phạt, tiền chậm nộp thuế tạm tính theo Thông báo số 100921/TB-CT ngày 17/07/2017 của Cục thuế thành phố Hà Nội số tiền 3.030.035.882 đồng.

(3) Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 10.059.193.849 đồng tương đương 7% do công ty con của Tổng công ty là Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội điều chỉnh hoàn nhập dự phòng công nợ phải thu khó đòi dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tại công ty giảm 10.661.939.421 đồng.

(4) Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giảm 6.079.461.156 đồng tương đương 66% chủ yếu do các nguyên nhân tại các công ty con và công ty Mẹ như đã trình bày tại mục 1 nêu trên.

II. Thay đổi số liệu so sánh trên Báo cáo kiểm toán

Phục vụ công tác quyết toán cổ phần hóa, Quý 1 năm 2018, MIE và các đơn vị thành viên đã tiến hành điều chỉnh số liệu theo biên bản quyết toán thuế (giai đoạn 01/10/2014 đến 20/01/2017) vào kỳ hoạt động từ 01/01/2017 đến 20/01/2017. Do đó dẫn đến số liệu so sánh trên báo cáo kiểm toán năm 2017 khác với số liệu đã công bố thông tin.

Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP cam kết các nội dung trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung trên.

Trân trọng, *thl*

TỔNG GIÁM ĐỐC *thl*

Nơi nhận: *thl*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website;
- Lưu VP, TCKT.

